SƯ ĐOÀN 325

**TIỂU ĐOÀN 18**

**GIÁO ÁN**

**HUẤN LUYỆN CÔNG TÁC HẬU CẦN**

**Bài: Tiêu chuẩn vật chất hậu cần của HSQ- BS**

(Đối tượng: 16 ngày/tháng)

**PHÓ ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG**

**Thượng úy Hồ Hồng Phong**

*Ngày … tháng … năm 2022*

**PHÊ DUYỆT**

**CỦA TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**

**1. Phê duyệt giáo án: HUẤN LUYỆN CÔNG TÁC HẬU CẦN**

Bài: Tiêu chuẩn vật chất hậu cần của HSQ- BS

Của đ/c: Hồ Hồng Phong – Thượng úy – Phó đại đội trưởng – Đại đội 2

**2. Địa điểm phê duyệt:**

*a. Thông qua tại:*

Địa điểm: ..........................................................................................................

Thời gian: Từ ............ đến …........ ngày ........ tháng.......... năm 2022

*b. Phê duyệt tại:*

Địa điểm: ..........................................................................................................

Thời gian: Từ ............ đến …........ ngày ........ tháng.......... năm 2022

**3. Nội dung phê duyệt:**

*a. Phần nội dung của giáo án:*

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

*b. Phần thực hành huấn luyện:*

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**4. Kết luận:**

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

...........................................................................................................................

**TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**

**Thiếu tá Lương Tuấn Hùng**

**Phần một: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1**. **Mục đích:**

**-** Giới thiệu một số nội dung cơ bản về tiêu chuẩn vật chất hậu cần của hạ sỹ quan binh sỹ.

**2. Yêu cầu**:

**-** Nắm vững tiêu chuẩn được hưởng, tích cực tham gia bảo đảm và quản lý tiêu chuẩn vật chất hậu cần .

**II. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

- Tác dụng của tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Căn cứ xây dựng tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Nguyên tắc bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Một số nội dung cơ bản về tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Trách nhiệm của hạ sỹ quan binh sỹ trong tham gia bảo đảm và quản lý tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 02 giờ

- Thời gian huấn luyện: 45 phút

- Thời gian ôn luyện: 01 giờ

- Thời gian kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯ­ƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**:

- Tổ chức lớp học tập trung và chia thành các tổ theo đầu mối đơn vị để theo dõi và quản lý quân số.

- Tổ chức kiểm tra tập trung, chấm điểm đánh giá cho từng cá nhân và từng đơn vị.

**2. Ph­ương pháp**:

- Dùng phư­ơng pháp trình bày, diễn giải là chủ yếu, có phân tích lấy ví dụ minh hoạ.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại hội trư­ờng đơn vị

**VI. BẢO ĐẢM**

- Giáo viên: Giáo án, bài giảng theo hư­ớng dẫn tài liệu huấn luyện hậu cần cho HSQ-BS nhà xuất bản quân đội nhân dân.

- Ng­ười học: Chuẩn bị giấy bút ghi chép, tập trung nghe giảng.

**Phần hai: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

1. **THỦ TỤC LỚP HỌC**
2. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, báo cáo cấp trên.
3. Phổ biến quy định, kỷ luật lớp học.

* Quá trình huấn luyện không nói chuyện riêng, ngủ gật.
* Nghỉ giải lao không đi khỏi khu học tập, không về phòng ở làm ảnh hưởng đến trật tự vệ sinh.

1. Phổ biến tín hiệu luyện tập, ôn luyện.
2. Kiểm tra bài cũ.
3. **HẠ KHOA MỤC**
4. Tên đề mục: HUẤN LUYỆN CÔNG TÁC HẬU CẦN

Bài: Tiêu chuẩn vật chất hậu cần của HSQ-BS

1. Mục đích, yêu cầu.
2. Nội dung.
3. Thời gian.
4. Tổ chức và phương pháp.

(Như phần ý định huấn luyện)

1. **NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

**I. TÁC DỤNG CỦA TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN.**

1. Tiêu chuẩn vật chất hậu cần là cơ sở pháp lý để bảo đảm ăn, mặc,ở, khám chữa bệnh cho HSQ- BS.

2. Tiêu chuẩn vật chất hậu cần là cơ sở để kiểm tra đánh giá kết quả bảo đảm hậu cần ở từng cấp.

**II. CĂN CỨ XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN.**

1.Căn cứ vào nhu cầu của quân đội.

a) Nhu cầu nhiệm vụ chính chị của quân đội.

b) Nhu cầu về trang bị và điều kiện hoạt động của từng đơn vị.

c) Nhu cầu về ăn, mặc, ở, chăm sóc sức khỏe của các đối tượng.

2. Căn cứ vào khả năng kinh tế của đất nước.

**III. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN.**

1. Bảo đảm đáp ứng nhu cầu cho sinh hoạt thường xuyên, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và các nhiệm vụ đột xuất; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của nhà nước.

2. Bảo đảm bằng hiện vật là chủ yếu; kết hợp với bảo đảm của trên với chủ động tăng gia sản xuất tạo nguồn bảo đảm tại chỗ của đơn vị góp phần cải thiện đời sống bộ đội.

3. Bảo đảm phù hợp với đặc trưng của từng, vùng, miền, từng đối tượng cụ thể; nghiêm cấm các hành vi lợi dụng công tác bảo đảm tiêu chuẩn hậu cần để trục lợi hoặc gây thiệt hại tài sản của nhà nước, làm giảm khả năng chiến đấu của bộ đội.

**IV.MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN.**

**1. Tiêu chuẩn quân nhu.**

*a) Tiêu chuẩn tiền ăn*

Tiêu chuẩn tiền ăn: Mức tiền ăn cơ bản và mức tiền ăn thêm.

- Mức tiền ăn cơ bản:

Mức tiền ăn cơ bản được phân thành hai nhóm đối tượng: Mức tiền ăn cơ bản của bộ binh và mức tiền ăn của quân, binh chủng.

Theo quy định, mức tiền ăn cơ bản bảo đảm cho từng đối tượng được Cục Tài chính - Bộ Quốc phòng xác định trên cơ sở tiêu chuẩn lương thực, định lượng thực phẩm, chất đốt của từng đối tượng do Cục Quân nhu xây dựng và giá các mặt hàng tại thời điểm xây dựng tiêu chuẩn, định lượng ăn.

Đối với hạ sĩ quan - binh sĩ bộ binh được xác định thống nhất một mức tiền ăn cơ bản, bảo đảm nhiệt lượng khẩu phần ăn hiện hành là 3.200Kcal/người/ngày, cơ cấu định lượng các loại lương thực, thực phẩm và tỷ lệ các chất sinh nhiệt hợp lý (protit từ 14 - 16%, lipit từ 18 - 20%, gluxit từ 64 - 68%).

Đối với hạ sĩ quan - binh sĩ thuộc quân, binh chủng do tính chất nhiệm vụ nên nhiệt lượng khẩu phần, cơ cấu định lượng, tỷ lệ các chất sinh nhiệt được sinh nhiệt hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ của từng đối tượng. Mức tiền ăn của quân, binh chủng được tính cao hơn so với bộ binh từ 1,3 - 3,5 lần ( riêng phi công lái máy bay siêu âm tiêu chuẩn ăn cao hơn so với tiêu chuẩn ăn của bộ binh). Thương, bệnh binh điều trị tại các bệnh viện, bệnh xá ăn theo tiêu chuẩn bệnh lý.

Mức tiền ăn của các đối tượng được tính thống nhất giá gạo tẻ; khi đơn vị phải mua gạo cao hơn giá quy định thì phần chênh lệch của hạ sĩ quan - binh sĩ được xem xét quyết toán theo quy định hiện hành. Trường hợp giá mua gạo thấp hơn quy định, thì phần chênh lệch được bổ sung để mua thực phẩm bảo đảm ăn cho bộ đội.

- Mức tiền ăn thêm:

+ Ăn thêm khi làm nhiệm vụ: Hạ sĩ quan - binh sĩ được ăn bồi dưỡng khi tham gia huấn luyện chiến đấu, diễn tập, phòng chống thiên tai và một số nhiệm vụ đặc biệt khác.

+ Ăn thêm trong các ngày lễ, tết: Hạ sĩ quan - binh sĩ được ăn thêm trong ngày tết Dương lịch (01- 01); 04 ngày tết Nguyên đán; ngày giỗ tổ Hùng Vương ( 10 - 3 âm lịch ); ngày chiến thắng (30 - 4); ngày Quốc tế lao động ( 01- 5); ngày Quốc khánh (02 - 9); ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22 -12).

Mức tiền ăn thêm mỗi ngày lễ, tết bằng mức tiền ăn cơ bản một ngày của bộ binh; riêng tết Nguyên đán còn được tiêu chuẩn bánh chưng; mức tiền, số bánh và định lượng một chiếc bánh chưng, Bộ Quốc Phòng quy định thống nhất và thông báo hàng năm trước tết Nguyên đán.

+ Ăn thêm khi ốm tại trại: Hạ sĩ quan - binh sĩ khi ốm tại trại được ăn thêm ngoài mức tiền ăn cơ bản, mức tiền ăn thêm theo quy định thống nhất hàng năm của Bộ Quốc phòng.

Đối với hạ sĩ quan - binh sĩ khi điều trị tại các bệnh viện, đội điều trị; bệnh xá, đại đội, tiểu đoàn quân y sẽ thực hiện mức tiền ăn, định lượng ăn bệnh nhân theo quy định thống nhất hàng năm của Bộ Quốc phòng.

Ngoài ra, hạ sĩ quan - binh sĩ làm nhiệm vụ ở nơi có mức phụ cấp đặc biệt 100% mà sức khỏe bị giảm sút và hạ sĩ quan - binh sĩ mắc bệnh hiểm nghèo sau khi đã điều trị bệnh ổn định được xét đi nghỉ an, điều dưỡng tại các đoàn an, điều dưỡng của quân đội; số ngày và mức tiền an , điều dưỡng được Bộ Quốc phòng quy định thống nhất hàng năm. Đối với hạ sĩ quan - binh sĩ trong thời gian làm nhiệm vụ tìm kiếm, cất bốc, quy tập mộ liệt sĩ được ăn thêm bằng mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan - binh sĩ bộ binh.

Do giá cả thị trường thường xuyên biến động( biến động tăng), tác động lớn đến việc bảo đảm định lượng lương thực, thực phẩm, chất đốt; vì vậy, để giữ ổn định chất lượng bữa ăn của bộ đội, đảm bảo nhiệt lượng (Kcal) cho hạ sĩ quan - binh sĩ công tác, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu... tùy vào từng thời điểm, khi giá thị trường tăng từ 10% trở lên, Tổng cục hậu cần phối hợp với Cục tài chính Bộ Quốc phòng nghiên cứu, đề xuất với Thủ trưởng Bộ Quốc phòng điều chỉnh mức tiền ăn cho phù hợp và có văn bản hướng dẫn các đơn vị trong toàn quân thực hiện.

Hiện nay, ngoài mức tiền ăn cơ bản và tiêu chuẩn định lượng theo quy định của Bộ Quốc phòng, các đơn vị còn trích một phần từ nguồn thu tăng gia sản xuất và các nguồn khác đưa vào bữa ăn của bộ đội; vì vậy, tuy giá cả thị trường biến động (trượt giá) nhưng thực tế vẫn bảo đảm giữ vững và vượt yêu cầu nhiệt lượng cho các đối tượng theo quy định của Bộ.

*b) Tiêu chuẩn lương thực*

Trong khẩu phần ăn của người Việt Nam nói chung và bộ đội nói riêng, nhiệt lượng cung cấp từ lương thực thường chiếm tới 60 - 70% tổng năng lượng khẩu phần. Tiêu chuẩn lương thực là một trong những yếu tố quan trọng để xác định mức tiền ăn cho các đối tượng trong quân đội. Tiêu chuẩn lương thực được quy định cho bộ binh và từng đối tượng của các quân, binh chủng. Đối với hạ sĩ quan - binh sĩ bộ binh, định lượng gạo tẻ được quy định thống nhất một mức; đối với hạ sĩ quan - binh sĩ thuộc quân, binh chủng, do tính chất nhiệm vụ được quy định nhiều mức khác nhau.

*c) Định lượng thực phẩm, chất đốt*

Định lượng thực phẩm, chất đốt được xác định trên cơ sở nhu cầu nhiệt lượng và các chất dinh dưỡng của các đối tượng, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của bộ binh và quân, binh chủng. Định lượng thực phẩm thường gồm: Thịt, cá, trứng, rau xanh...Hiện nay, định lượng thực phẩm, chất đốt đã được Bộ Quốc phòng quy định cụ thể cho các đối tượng bộ binh; hải quân( tàu ngầm, tàu mặt nước loại 1, 2; hải quân đánh bộ, lực lượng trên bờ, lực lượng hoạt động ở Trường Sa - DK1...); phòng không - không quân ( tên lửa, người lái mày bay, cơ vụ sân bay, học viên lái...); tăng - thiết giáp( tăng bánh xích, thiết giáp bánh lốp...); công binh (công binh đường hầm, công binh xây dựng công trình chiến đấu, vật cản, công binh dò tìm và xử lý bom mìn, công binh vượt sông...); đặc công ( đặc công bộ, đặc công nước, trinh sát...); bộ đội biên phòng mức 1, mức 2...và các đối tượng khác như: vận tải đường sông; học viên đào tạo sĩ quan sơ cấp; quân nhạc; vận đông viên..Định lượng ăn tại bệnh viện, đội điều trị, bệnh xá, đại đội, tiểu đoàn quân y và điều dưỡng thương, bệnh binh theo tiêu chuẩn bệnh lý...

Ngoài định lượng cơ bản về thực phẩm, chất đốt tăng thêm cho hạ sĩ quan- binh sĩ khi làm nhiệm vụ khác như: diễn tập, làm nhiệm vụ chiến đấu, khắc phục thảm họa , thiên tai, sự cố tràn dầu. Ăn thêm trực sẵn sàng chiến đấu, trực A2, lực lượng biên phòng thuộc các đồn đóng tại các xã biên giới phía Bắc, phía Tây và Tây Nam. Khẩu phần phụ đi biển của tàu mặt nước. Khẩu phần ăn bổ sung trên đảo (trừ quần đảo Trường Sa - DK). Khẩu phần phụ nhân vien kỹ thuật, phục vụ ban bay, nhảy dù. Khẩu phần ăn tập đêm của đặc công, lực lượng chuyên chống khủng bố...

*d) Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng*

Trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng là những loại vật chất cần thiết cho quá trình tổ chức bảo đảm ăn uống cho bộ đội. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng được trang bị cho các loại bếp ăn có quy mô cấp tiểu đoàn bộ binh; tiểu đoàn quân chủng, binh chủng; đại đội quân chủng, binh chủng; tàu hải quân; cơ quan từ cấp sư đoàn trở lên và các đơn vị tương đương; bếp bệnh xá, bệnh viện. Các đơn vị đóng quân phân tán, công tác độc lập được trang bị theo các bếp lẻ, phù hợp với tính chất hoạt động, quân số của từng đơn vị.

Trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng được quy định niên hạn sử dụng cho từng loại; những loại hết liên hạn sử dụng được quân nhu cấp trên cấp đổi và bổ sung hàng năm.

Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng bao gồm:

- Trang bị nhà ăn, nhà bếp.

- Dụng cụ cấp dưỡng ( dụng cụ nấu, dụng cụ chia cơm, canh, thức ăn).

- Các loại dụng cụ khác.

*đ)Tiêu chuẩn quân trang*

Quân trang là loại vật chất sử dụng trong quân đội nhằm bảo vệ sức khỏe bộ đội trong điều kiện thường xuyên, huấn luyện và chiến đấu.

Mục tiêu bảo đảm quân trang cho các đối tượng là mặc đủ, mặc đẹp, đảm bảo tính thống nhất về kiểu dáng, màu sắc phù hợp với từng lực lượng, hợp vệ sinh, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội chính quy hiện đại.

Tiêu chuẩn quân trang của hạ sĩ quan - binh sĩ được quy định cụ thể cho từng đối tượng như: quân trang của tân binh nam, nữ; quân trang của hạ sĩ quan - binh sĩ (cựu binh).

Quân trang gồm nhiều loại: quân trang dự lễ, quân trang thường dùng ( quân trang mùa, quân trang niên hạn, quân trang chống rét, quân trang tăng thêm), quân trang dã ngoại, quân trang nghiệp vụ và trang phục công tác.

Quân trang dự lễ: là những loại quân trang trang bị cho hạ sĩ quan - binh sĩ mang mặc vào những ngày lễ của đất nước, quân đội và của đơn vị. Quân trang dự lễ gồm: quân trang dự lễ hè và quân trang dự lễ đông.

Quân trang thường dùng (quân trang mùa, quân trang chống rét, quân trang niên hạn, quân trang tăng thêm): là những loại quân trang trang bị cho hạ sĩ quan - chiến sĩ sử dụng thường xuyên hàng ngày để học tập, công tác, sinh hoạt...

Quân trang dã ngoại: là những loại quân trang trang bị cho hạ sĩ quan - binh sĩ để huấn luyện dã ngoại như quân trang dã chiến ( quân phục, mũ, gệt, tăng, võng, dây lưng...).

Quân trang nghiệp vụ, trang phục công tác: là những loại quân trang trang bị cho hạ sĩ quan - binh sĩ phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ như : quân trang cho người lái máy bay; quân trang cho kíp xe tăng - thiết giáp; quân trang nghiệp vụ nuôi quân, trang phục công tác của y, bác sĩ...

Tiêu chuẩn quân trang của hạ sĩ quan- binh sĩ được quy định về số lượng, chất lượng, niên hạn sử dụng cho tưng loại. Tùy theo điều kiện kinh tế đất nước, yêu cầu xây dựng quân đội trong từng thời kỳ mà tiêu chuẩn quân trang có thay đổi, phát triển ( hàng năm Cục quân nhu sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn quân trang được hưởng cho các đối tượng trong quân đội).

*e) Tiêu chuẩn nhu yếu phẩm*

Nhu yếu phẩm là những vật phẩm thiết yếu bảo đảm cho sinh hoạt của bộ đội. Tiêu chuẩn nhu yếu phẩm cho hạ sĩ quan - binh sĩ thường được bảo đảm bằng hiện vật hoặc có thể cấp bằng tiền dựa trên quy đổi giá trị tương đương.

**2. Tiêu chuẩn doanh trại**

*a) Tiêu chuẩn diện tích nhà ở*

*b) Tiêu chuẩn diện tích trong nhà ăn*

*c) Tiêu chuẩn thiết bị vệ sinh*

*d) Tiêu chuẩn doanh cụ nhà ăn*

*e) Định mức sử dụng điện năng cho sinh hoạt, làm việc*

- Điện năng sử dụng cho sinh hoạt, làm việc bao gồm: chiếu sáng, làm mát tại phòng ở, phòng làm việc, các công trình công cộng phục vụ cho sinh hoạt và làm việc. Sử dụng cho hoạt động của các thiết bị nghe nhìn (ti vi, radio, tăng âm..) được trang bị theo quy định của Bộ Quốc phòng về tiêu chuẩn đời sống văn hóa tinh thần trong quân đội để phụ vụ sinh hoạt chính trị , văn hóa, tinh thần của quân nhân. Sử dụng cho hoạt động của các thiết bị văn phòng được trang bị theo quy định( máy vi tính, máy photocopy) phục vụ làm việc .

- Định mức sử dụng điện năng cho sinh hoạt làm việc là mức điện năng ( số kW/h điện) quy định sử dụng trong 1 tháng cho một hạ sĩ quan - binh sĩ. Đối với hạ sĩ quan - binh sĩ làm viêc chuyên môn kỹ thuật được sử dụng định mức ( hệ số điều chỉnh là 1,5 ) cho sinh hoạt làm việc thường xuyên. Riêng hạ sĩ quan - binh sĩ biên chế ở các loại tàu, thuyền trong quân đội không áp dụng định mức này mà được tính chung trong nhóm điện năng bảo đảm cho tàu tại bến.

*g) Định mức sử dụng nước sạch trong sinh hoạt.*

Định mức nước sạch trong sinh hoạt được áp dụng cho địa bàn có nguồn nước sạch bảo đảm cho mỗi hạ sĩ quan - binh sĩ sử dụng trong một ngày. Những đơn vị đóng quân trên địa bàn chưa có nguồn nước sạch dùng chung, tùy theo điều kiện thực tế có thể được trang bị máy móc để khai thác nguồn nước sạch hoặc đầu tư xây dựng công trình phục vụ nước sinh hoạt để bảo đảm định mức quy định.

Do điều kiện nền kinh tế đất nước, ngân sách quốc phòng bảo đảm còn hạn hẹp. Vì vậy, hiện nay một số tiêu chuẩn chưa đạt được như quy định như: nhà ở, nhà làm việc còn các tiêu chuẩn khác Bộ Quốc phòng và các đơn vị bảo đảm cơ quan đủ theo quy định.

**3. Tiêu chuẩn quân y**

Tiêu chuẩn quân y bao gồm: định mức kinh phí để bảo đảm thuốc và trang thiết bị phục vụ cho việc dự phòng bệnh tật; rèn luyện nâng cao sức khỏe; chăm sóc và điều trị khi bị bệnh, bị thương. Nguồn kinh phí này gồm:

- Định mức khinh phí mua thuốc, bông băng, hóa chất...thường xuyên để dự phòng và điều trị.

- Định mức kinh phí mua trang bị vệ sinh và giấy vệ sinh ( tạp chí vệ sinh) phục vụ công tác vệ sinh môi trường và các nhân hàng ngày (riêng vệ sinh phi công, bộ đội Trường Sa, vệ sinh hạm tàu, tàu ngầm, thợ lặn, người nhái mỗi đối tượng này được quy định bảo đảm một mức kinh phí riêng).

- Định mức kinh phí bảo đảm hoạt động cho các cơ sở điều trị từ quân y cấp cơ sở đến các bệnh viện trực thuộc Bộ Quốc phòng.

Hàng năm, tùy theo khả năng ngân sách quốc phòng, tính chất nhiệm vụ của các đối tượng, tình hình dịch bệnh... Bộ Quốc phòng ( trực tiếp là Cục Quân y) sẽ quy định thống nhất mức kinh phí và có văn bản hướng dẫn cụ thể về các mức kinh phí bảo đảm cho các đối tượng.

Khi bị thương, bị bệnh trong quá trình công tác, huấn luyện, chiến đấu...hạ sĩ - binh sĩ được cấp cứu, điều trị các cơ sở quân y theo phân cấp, theo tình trạng bệnh tật từ tuyến quân y đại đội và tương đương cho đến tuyến quân y cao nhất là các bệnh viện trực thuộc Bộ.

**4. Tiêu chuẩn về xăng dầu**

Căn cứ địa bàn hoạt động ( đồng bằng, miền núi, hải đảo...), hàng năm Bộ Quốc phòng quy định cụ thể chi tiêu xăng dầu bảo đảm đời sống cho bộ đội.

**V. TRÁCH NHIỆM CỦA HẠ SĨ QUAN - BINH SĨ TRONG THAM GIA BẢO ĐẢM VÀ QUẢN LÝ TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN**

**1. Nắm vững và sử dụng đúng tiêu chuẩn vật chất hậu cần**

Tiêu chuẩn vật chất hậu cần gồm nhiều loại cụ thể để bảo đảm nhu cầu thiết yếu về ăn, ở, mặc sinh hoạt, chăm sóc sức khỏe...là thể hiện sự quan tâm đãi ngộ của Đảng , Nhà nước, quân đội đối với mọi quân nhân; vì vậy, mọi hạ sĩ quan - binh sĩ phải nắm vững quyền lợi được hưởng của mình theo quy định trong từng thời điểm bảo gồm những gì? Mức tiền được hưởng? Số lượng, chất lượng, chủng loại, niên hạn được sử dụng, vật chất, trang bị?...để nhận đủ tiêu chuẩn; nếu thiếu phải kịp thời báo cáo chỉ huy trực tiếp và hậu cần phân đội để được bảo đảm kịp thời

Nắm vững tiêu chuẩn còn giúp cho việc sử dụng đúng tiêu chuẩn, phát huy đúng mục đích, tính chất và sử dụng của từng loại vật phẩm bảo đảm cho từng loại tiêu chuẩn; tránh được hiện tượng trùng lĩnh, trùng cấp, bảo đảm thiếu, bớt xén, lãng phí tiêu chuẩn của bộ đội.

Để nắm vững tiêu chuẩn, mọi hạ sĩ quan - binh sĩ phải tích cực tham gia đầy đủ các buổi học tập, nghe phổ biến, hướng dẫn về tiêu chuẩn hậu cần của đơn vị thông qua báo chí, phương tiện truyền thông để nắm tiêu chuẩn; có sổ sách thống kê, ghi chép đầy đủ các loại vật chất hậu cần đã được cấp phát, niên hạn sử dụng, chế độ thu hồi...đồng thời tích cực nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ sử dụng trang bị vật chất hậu cần tiết kiệm trong sử dụng; tránh hiện tượng sửa chữa sai quy định, cho bán, đổi chác hoặc làm mất mát, hư hỏng không đảm bảo đúng niên hạn sử dụng.

**2. Tích cực tăng gia sản xuất nâng cao đời sống**

Trong điều kiện kinh tế thị trường, giá cả thường biến động nên ảnh hưởng nhiều đến việc bảo đảm tiêu chuẩn hậu cần cho bộ đội, nhất là bảo đảm định lượng ăn. Tăng gia sản xuất để làm tăng thêm của cải vật chất cho xã hội; bổ sung nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm tại chỗ, góp phần ổn định giá cả thị trường, giữ vững định phần ổn định giá cả thị trường, giữ vững định lượng ăn và từng bước nâng cao mức sống của bộ đội. Tăng gia sản xuất vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm cụ thể của mọi quân nhân đã được xác định chỉ tiêu cụ thể về rau, củ, quả, thịt, cá... trong Chỉ lệnh Công tác hậu cần của Bộ trưởng Bộ quốc phòng và chỉ huy các đơn vị.

Đi đôi với tăng gia sản xuất, mọi hạ sĩ quan - binh sĩ phải có trách nhiệm tham gia quản lý chặt chẽ các sản phẩm từ tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, sử dụng sản phẩm tăng gia sản xuất hợp lý hiệu quả. Tích cực tham gia chế biến lương thực, thực phẩm; tổ chức nấu ăn khi được chỉ huy phân đội phân công.

**3. Tham gia kiểm tra và giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn hậu cần**

Kiểm tra và giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn hâu cần trước hết là trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy; hạ sĩ quan - binh sĩ trong đơn vị là đối tượng được hưởng quyền lợi theo tiêu chuẩn đồng thời phải có trách nhiệm tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn của mình. Do công tác bảo đảm tiêu chuẩn hậu cần ở đơn vị phải thông qua nhiều khâu, nhiều cấp, nhiều người thực hiện; vì vậy, để đảm bảo tiêu chuẩn cho các đối tượng theo đúng quy định, đảm bảo công bằng, hợp lý cần phải có sự tham gia kiểm tra, giám sát của hạ sĩ quan - binh sĩ trong đơn vị.

Để kiểm tra, giám sát đạt hiệu quả; yêu cầu mọi hạ sĩ quan - binh sĩ phải nắm vững tiêu chuẩn được hưởng của mình, của đơn vị mình; phát huy tinh thần trách nhiệm kiểm tra, giám sát chặt chẽ ở từng khâu, từng cấp từ khâu tăng gia sản xuất, tạo nguồn, mua sắm, tiếp nhận, quản lý, bảo quản đến khâu cấp phát, sử dụng... Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực vi phạm tiêu cực hậu cần.

**TỔ CHỨC ÔN LUYỆN**

1. **NỘI DUNG**

- Tác dụng của tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Căn cứ xây dựng tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Nguyên tắc bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Một số nội dung cơ bản về tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

- Trách nhiệm của hạ sỹ quan binh sỹ trong tham gia bảo đảm và quản lý tiêu chuẩn vật chất hậu cần.

**II. THỜI GIAN**

01 giờ

**III. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

1. **Tổ chức**

Ôn tập cá nhân nằm trong đội hình của phân đội, đại đội. pct duy trì tại các điểm tập, và điều hành ôn luyện chung

1. **Phương pháp**

Từng người nằm trong đội hình của phân đội ôn luyện các nội dung theo câu hỏi. Phân đội trưởng quan sát và duy trì các bộ phận ôn luyện.

**IV.THÀNH PHẦN**

Toàn đại đội.

**V.ĐỊA ĐIỂM**

Phòng học đơn vị

**VI.BẢO ĐẢM**

Như trong quá trình huấn luyện.

**Phần ba: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**1. Mục đích**: Đánh giá kết quả những nội dung qua bài giảng mà học viên đã nắm được.

**2. Yêu cầu**: Đánh giá kết quả khách quan,rút ra đư­ợc những điểm còn yếu để có biện pháp tổ chức bồi dư­ỡng và thực hành thêm

**II. NỘI DUNG KIỂM TRA**

- Trách nhiệm của hạ sỹ quan binh sỹ đối với công tác bảo đảm và quản lý tiêu chuẩn hậu cần.

**III.THỜI GIAN:**

15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯ­ƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**: Lấy đội hình cấp Tiểu đội để kiểm tra

**2. phư­ơng pháp**: kiểm tra viết, có liên hệ vận dụng thực tế trên cư­ơng vị đảm nhiệm

**V. ĐỊA ĐIỂM:** tại khu học tập chính trị của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

- Đối với lớp học: phân công chuẩn bị bảng, phấn, khăn lau bảng, n­ước rửa tay, bàn, ghế, điện n­ước, vệ sinh sạch sẽ khu vực kiểm tra, trực ban lớp học

- Đối với giáo viên: chuẩn bị danh sách, câu hỏi và giấy kiểm tra

- Đối với học viên: chuẩn bị bút để làm bài kỉêm tra

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾT QUẢ KIỂM TRA** | | | | | | | |
|  | | | | | | | |
| **TT** | | **Họ và tên** | **Cấp**  **bậc** | **Đơn**  **vị** | **Nội dung** | **Kết quả** | | **Ghi chú** |
| **Điểm** | **XL** |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |
|  | |  |  |  |  |  |  |  |